

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 563/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2019, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Phạm Thị Hoài M, sinh năm 1980.

+ Anh Phạm Văn Ho, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: TDP T, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Phạm Thị Hoài M và anh Phạm Văn Ho kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/10/2007 tại UBND xã M, huyện H, tỉnh N. Quá trình chung sống đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kéo dài cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H nhiều lần ngoại tình, chị M đã nhiều lần phát hiện dẫn đến vợ chồng thường xuyên xích mích, bất đồng quan điểm. Trên thực tế anh chị đã ly thân gần 01 năm nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay hai bên xác định không thể hòa giải đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị M, anh Ho là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Chị M, anh Ho có 02 con chung là: Cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 18/10/2008 và cháu Phạm Nam H, sinh ngày 13/11/2013. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị M trực tiếp nuôi cả hai con A, H. Anh Ho có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả hai con là 7.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Chị Phạm Thị Hoài M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/02/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hoài M và anh Phạm Văn Ho.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung, giao cả hai con chung của anh chị là cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 18/10/2008 và cháu Phạm Nam H, sinh ngày 13/11/2013 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, Anh Ho có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả hai con là 7.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 cho đến khi cháu A, cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác;

Anh Phạm Văn Ho có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2/ Về lệ phí: Chị Phạm Thị Hoài M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003278 ngày 13/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Thúy Hạnh